TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 1624/2019/QĐST-HNGĐ	*Quận 12, ngày 18 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào các Điều 9, Điều 51, Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 88 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự về hôn nhân gia đình thụ lý số 1497/2019/HNST ngày 31 tháng 10 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Ông Trần Đức T.

Địa chỉ: huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Và bà Trịnh Thị Bích T.

Địa chỉ: phường T, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 08 tháng 11 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Đức T và bà Trịnh Thị Bích T thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 45, Quyển số 01, ngày 21 tháng 9 năm 2004 do Ủy ban nhân dân xã Phúc Tiến, huyện Phú Xuyên, tỉnh Hà Tây cấp cho ông Trần Đức T và bà Trịnh Thị Bích T không còn giá trị.

- Về con chung: Có 03 con chung tên Trần Ngọc Thủy T sinh ngày 07/01/2004, Trần Ngọc Phương U sinh ngày 06/5/2006 và Trần Ngọc Hà M sinh ngày 26/5/2009. Đôi bên thỏa thuận giao 03 con chung cho bà Trịnh Thị Bích T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; ông Trần Đức T không cấp dưỡng nuôi các con vì bà T không có yêu cầu.

Khi cần thiết vì quyền lợi mọi mặt của con, các bên được quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc đề nghị mức cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn, không bên nào được quyền ngăn cản việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Nợ chung: Không có.

2. Lệ phí ly hôn: 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) bà Trịnh Thị Bích T thỏa thuận chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng lệ phí Tòa án số AA/2019/0107705 ngày 31/10/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà T đã nộp đủ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- VKSND Quận 12;
- Chi cục THADS Quận 12;
- UBND xã Phúc Tiến, huyện Phú Xuyên, tỉnh Hà Tây;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

2AAK
KBO*
βεδβχ
ι+

1497-HNST-31.10.19
TRỊNH THỊ BÍCH T
18.11.2019 09:00